

Số: 10/2024/QĐ-TA

Gia Nghĩa, ngày 11 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Bà Mai Đoàn Minh Hương.

Thư ký phiên họp: Ông Lương Quốc Chương.

Ngày 11 tháng 10 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 10/2024/QĐ-TA ngày 02 tháng 10 năm 2024, đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H.** Giới tính: Nam.

Sinh ngày 10 tháng 12 năm 1969, tại tỉnh Bắc Cạn.

CCCD số: 034069011263. Ngày cấp: 12/8/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 05/12.

Nguyên quán: Huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

Nơi ĐKKTT: Thôn A, xã Đ, huyện Đăk G, tỉnh Đăk Nông.

Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố N, phường Q, thành phố G, tỉnh Đăk Nông.

Nghề nghiệp: Làm nông.

Tiền án: Không; tiền sự: Ngày 14/12/2023 bị Công an phường Quảng Thành, thành phố Gia Nghĩa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01057/QĐ-XPHC về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, xử phạt 1.500.000 đồng; Ngày 09/7/2024 bị Công an phường Quảng Thành, thành phố Gia Nghĩa lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; Ngày 09/7/2024 bị Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố G ra Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng số 150/QĐ-UBND, thời gian cai nghiện từ ngày 09/7/2024 đến ngày 09/7/2025.

Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và con bà Nguyễn Thị M.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Lưu Thế L – Phó Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố G, tỉnh Đăk Nông.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Đối tượng Nguyễn Văn H có hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực an ninh trật tự như sau:

Nguyễn Văn H bị Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố G ra Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng số 150/QĐ-UBND ngày 09/7/2024, thời gian cai nghiện từ ngày 09/7/2024 đến ngày 09/7/2025. Ngày 17/9/2024, H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 19/9/2024 bị Ủy ban nhân dân phường Q lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Ngày 19/9/2024 Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố G có Quyết định chấm dứt quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy số 263/QĐ-UBND.

Tại phiếu trả kết quả ngày 19/9/2024 của Trạm y tế phường Q xác định Nguyễn Văn H dương tính với Heroin và ma túy đá. Quá trình làm việc tại cơ quan Công an phường Quảng Thành, H khai nhận bản thân sử dụng ma túy từ năm 2021.

Tại Văn bản số 223/ĐN-CNBB ngày 26/9/2024, Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố G đề nghị Tòa án xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn H.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố G giữ nguyên đề nghị tại Văn bản số 223/ĐN-CNBB ngày 26/9/2024.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

Các hành vi, quyết định của Tòa án, cơ quan, cá nhân trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn H là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBRVQH15 ngày 13/12/2022.

Về nội dung: Căn cứ vào Điều 6, khoản 1 Điều 96; Điều 103, Điều 104, khoản 2 Điều 105, Điều 107, Điều 108 và Điều 110 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; Khoản 1 Điều 3, Điều 17, Điều 21 và Điều 23 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố G, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn H, thời hạn chấp hành từ 18 tháng đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đề nghị đã được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Cơ quan đề nghị và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, có đủ căn cứ kết luận:

[1] Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố G đối với Nguyễn Văn H bảo đảm đúng quy định tại các điều 6, 96, 103 và 104 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

[2] Nguyễn Văn H là người nghiện ma túy, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” và đang là đối tượng bị Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố G ra Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng số 150/QĐ-UBND ngày 09/7/2024, tuy nhiên H không tự nguyện cai nghiện và quyết tâm từ bỏ ma túy mà tiếp tục thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi vi phạm của Nguyễn Văn H đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của bản thân, ảnh hưởng kinh tế của gia đình và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm. Việc đưa Nguyễn Văn H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết để H từ bỏ đối với chất ma túy, hòa nhập với cộng đồng. Vì vậy, xét thấy đề nghị của Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố G là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) nên cần chấp nhận và cần quyết định thời hạn cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn H với thời gian dài mới có tác dụng giáo dục, giúp đỡ H cai nghiện, phát triển lành mạnh, trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Tình tiết tăng nặng: Nguyễn Văn H vi phạm hành chính nhiều lần, đây là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phát hiện hành vi vi phạm, Nguyễn Văn H tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

[5] Xét ý kiến của của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[6] Căn cứ Điều 6, khoản 1 Điều 96; Điều 103, Điều 104, khoản 2 Điều 105, Điều 107, Điều 108 và Điều 110 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; Khoản 1 Điều 3, Điều 17, Điều 21 và Điều 23 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Khoản 4 Điều 1 của Nghị định 116/2021 NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy:

Chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố G, tỉnh Đắk Nông đưa đối tượng Nguyễn Văn H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhằm răn đe, giáo dục đối với H, đồng thời giúp H phấn đấu, rèn luyện trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội sau này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: Nguyễn Văn H, sinh ngày 10 tháng 12 năm 1969.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18 (mười tám) tháng**, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi chấp hành: Cơ sở cai nghiện ma túy số 1; địa chỉ: Thôn B, xã Đắk T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính được quyền khiếu nại quyết định của Tòa án trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố G phối hợp với Công an thành phố Gia Nghĩa; Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tại thôn B, xã Đắk T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông có nhiệm vụ thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Gia Nghĩa;
- Công an TP. Gia Nghĩa;
- Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố G;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 1;
- UBND phường Q;
- Công an phường Quảng Thành;
- Đối tượng bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Mai Đoàn Minh Hương